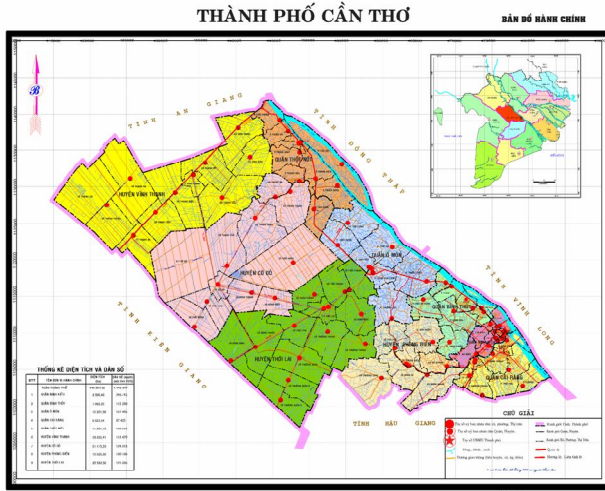


Từ hơn trăm năm trước, Cần Thơ được mệnh danh là Tây Đô - thủ phủ của miền Tây Nam bộ và giờ đây Cần Thơ đã trở thành đô thị loại 1, một trong 4 tỉnh - thành thuộc vùng kinh tế trọng điểm vùng đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL) và là vùng kinh tế trọng điểm thứ 4 của Việt Nam. Lợi thế của TP. Cần Thơ không chỉ ở các lĩnh vực nông nghiệp, thủy sản mà còn ở vị trí địa lý cho phép phát triển các lĩnh vực: hạ tầng đô thị; hạ tầng giao thông; nông nghiệp công nghệ cao; công nghiệp chế biến nông - thủy - hải sản; du lịch, hạ tầng phục vụ du lịch và các ngành công nghiệp phụ trợ.

THÀNH PHỐ CẦN THƠ PHẤN ĐẤU TRỞ THÀNH TRUNG TÂM ĐỘNG LỰC VÙNG ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG

Th.s Nguyễn Tiến Dũng
Học viện Chính trị - Hành chính khu vực IV

Thành phố Cần Thơ trực thuộc Trung ương theo Nghị quyết số 22/2003/QH11 ngày 23 tháng 11 năm 2003 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa 11 và Nghị định số 05/2004/NĐ-CP ngày 02 tháng 01 năm 2004 của Thủ tướng Chính phủ. Ngày 17 tháng 2 năm 2005, Nghị quyết số 45-NQ/TW của Bộ Chính trị: "Về xây dựng và phát triển thành phố Cần Thơ trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước" đã thật sự tạo động lực mạnh mẽ cho thành phố phát triển theo hướng đậm bản sắc của vùng sông nước ĐBSCL.



Qua 10 năm trực thuộc Trung ương đến nay, thành phố có tốc độ tăng trưởng GDP năm 2013 là 11,67%, tổng giá trị tăng thêm năm 2013 đạt 62.600 tỉ đồng, tăng gần 3,5 lần so với năm 2004 (năm 2004 tổng giá trị tăng thêm trên 18.000 tỉ đồng). Thu nhập bình quân đầu người năm 2013 đạt 62,9 triệu đồng/người/năm, tương đương 2.989 USD, tăng trên 6 lần so với năm 2004 (năm 2004 là trên 10 triệu đồng/người/năm). Cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực, tỷ trọng khu vực I: 11,55%, khu vực II: 43,33%, khu vực III: 45,12%¹.

Sản xuất công nghiệp duy trì tốc độ tăng trưởng khá, giá trị sản xuất (giá Đ 1994) tăng bình quân 18,6%/năm; khu vực kinh tế nhà nước giảm bình quân 9%/năm, khu vực kinh tế ngoài nhà nước tăng bình quân 29,3%/năm và khu vực kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tăng bình quân 17,6%/năm². Một số lĩnh vực sản xuất công nghiệp được đầu tư phát triển mạnh như: chế biến thủy hải sản, xay xát chế biến gạo, phân bón, thuốc sát trùng, thuốc thú y - thủy sản dùng trong nông nghiệp, bia, tân dược, vật liệu xây dựng, sản xuất và phân phối điện, v.v; việc nghiên cứu, ứng dụng công nghệ hiện đại vào sản xuất ngày càng được chú trọng và có xu hướng phát triển.

Ngành thương mại - dịch vụ duy trì được sự phát triển theo hướng đa dạng hóa loại hình, hướng tới những ngành dịch vụ có giá trị lớn, chú trọng nâng cao chất lượng, hiệu quả, đáp ứng tốt

¹ Sở Kế hoạch & Đầu tư thành phố Cần Thơ

² Sở Công Thương thành phố Cần Thơ

hơn các nhu cầu của sản xuất kinh doanh và đời sống nhân dân. Tổng mức bán lẻ hàng hóa doanh thu dịch vụ năm 2013 đạt gần 62.000 tỉ đồng, tăng trên 7 lần so với năm 2004. Kim ngạch xuất khẩu hàng hóa và dịch vụ thu ngoại tệ năm 2013 đạt 1,5 tỉ USD, tăng gần 5 lần so với năm 2004. Tiếp đón phục vụ 1,25 triệu khách du lịch lưu trú, doanh thu đạt gần 1.000 tỉ đồng, tăng gần 6 lần so với năm 2004. Có nhiều siêu thị và khu mua sắm, thương mại lớn như: Metro, Co-op Mart, Maximart, Vinatex, Best Caring, Siêu thị Điện máy Sài Gòn Chợ Lớn, Khu mua sắm Đệ Nhất Phan Khang, Khu Thương Mại Tây Đô, Trung tâm thương mại Cái Khế. Các ngành dịch vụ tại Cần Thơ rất nhiều loại hình dịch vụ đã và đang dần phát triển mạnh như Ngân hàng, Y tế, Giáo dục, Văn hóa xã hội, v.v. Dịch vụ vận tải phát triển ổn định, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của thành phố bằng sự đa dạng về các phương tiện vận tải cả đường bộ, đường thủy và hàng không. Khối lượng hàng hóa vận chuyển tăng bình quân 6,5%, luân chuyển tăng bình quân 5,8% năm; vận chuyển hành khách tăng bình quân 7,2%, luân chuyển tăng bình quân 9,6%³ năm.

Tổng sản phẩm (GDP) khu vực nông lâm thủy sản (giá hiện hành) đạt 7.050 tỷ đồng (năm 2012), bằng gấp 3 lần so năm 2004. Giá trị sản xuất nông lâm thủy sản (giá hiện hành) đạt 15.169,55 tỷ đồng, tăng gấp 3,5 lần so năm 2004. Giai đoạn 2004 - 2012, giá trị sản xuất toàn ngành nông nghiệp - thủy sản (giá cố định năm 1994) tăng bình quân 6,56%. Lúa là cây trồng chính của thành phố. Tổng diện tích gieo trồng lúa cả năm 2012, đạt 228.184 ha, năng suất lúa tăng từ 5,20 tấn/ha năm 2004 lên 5,78 tấn/ha năm 2012, sản lượng lúa năm 2012 tăng 10% (125.063 tấn) so năm 2004. Đồng thời, việc ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật trong sản xuất đã giảm chi phí về giống, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật; tỷ lệ giống lúa chất lượng cao tăng dần từ 54,8% (năm 2004) lên trên 80% (năm 2012), đã nâng cao chất lượng và giá trị của hạt lúa, đảm bảo nông dân đạt lợi nhuận trên 30%⁴.

Cộng đồng doanh nghiệp trên địa bàn thành phố có bước phát triển mạnh, đến nay trên địa bàn thành phố hiện có 10.862 doanh nghiệp các loại hình với tổng vốn đăng ký kinh doanh 39.113 tỷ đồng và 2.584 chi nhánh, văn phòng đại diện. Khu vực kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài phát triển ổn định, góp phần làm tăng năng lực sản xuất kinh doanh của thành phố; đến cuối năm 2013, thành phố có 59 dự án



Sân bay Cần Thơ

có vốn đầu tư nước ngoài còn hiệu lực với tổng vốn đầu tư đăng ký 883 triệu

USD, vốn thực hiện chiếm 28,7% tổng vốn đăng ký. Trên địa bàn thành phố có 50 tổ chức tín dụng (so với năm 2004 là 25), với 227 địa điểm có giao dịch, tổng vốn huy động năm 2013 là 37.800 tỉ đồng; tổng dư nợ cho vay trên địa bàn là 46.700 tỉ đồng, tăng trên 20 lần so với năm 2004 (năm 2004 tổng dư nợ cho vay đạt 2.365 tỉ đồng)⁵, nợ xấu dưới mức cho phép.

Những kết quả đổi mới về cơ chế chính sách, cải cách hành chính và cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh đã tạo điều kiện để huy động được một khối lượng khá lớn vốn đầu tư phục vụ cho phát triển kinh tế - xã hội của thành phố. Đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) được chấn chỉnh, cải thiện, thu hút nhiều dự án tổng số dự án nước ngoài đầu tư vào thành phố năm 2013 là 59 dự

³ Sở Công Thương TP. Cần Thơ

⁴ Sở NN&PTNT TP. Cần Thơ

⁵ Cục Thống kê TP. Cần Thơ

án, tổng vốn đăng ký là 885 triệu USD, tăng gần 6 lần so với năm 2004 (năm 2004 tổng vốn đăng ký 157 triệu USD). Quan hệ quốc tế được mở rộng, huy động nhiều nguồn lực đầu tư xã hội; thu hút vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và tiếp nhận vốn viện trợ của các tổ chức phi chính phủ (NGO) đạt khá; một số công trình đầu tư bằng nguồn vốn ODA và NGO đã hoàn thành đưa vào sử dụng.

Thu ngân sách trên địa bàn năm 2013 đạt gần 11.000 tỉ đồng, vượt 24,5% kế hoạch, tăng gấp 5 lần so với năm 2004 (năm 2004 thu ngân sách trên địa bàn 2.202 tỉ đồng). Thành phố Cần Thơ là địa phương duy nhất vùng ĐBSCL điều tiết ngân sách về Trung ương.

Tổng vốn đầu tư toàn xã hội năm 2013 đạt 36.124 tỉ đồng, tăng gần 9 lần so với năm 2004 (năm 2004 tổng vốn đầu tư toàn xã hội 4.089 tỉ đồng). Trong 10 năm, tổng vốn đầu tư toàn xã hội đạt gần 200.000 tỉ đồng⁶.

Kết cấu hạ tầng của thành phố được đầu tư phát triển khá đồng bộ. Nhiều công trình quan trọng cấp vùng đã được đầu tư như công trình cầu Cần Thơ, hệ thống nhà ga, sân bay quốc tế Cần Thơ, nhiều tuyến giao thông được đầu tư mới, nâng cấp mở rộng và đưa vào sử dụng như tuyến Bốn Tổng - Một Ngàn, Quốc lộ 91B, Quốc lộ 61B, đường Võ Văn Kiệt, đường Nguyễn Văn Cừ. Nhiều công trình, dự án phát triển kinh tế quan trọng được đầu tư, đưa vào sử dụng như tổ máy số 1 nhà máy nhiệt điện Ô Môn, hệ thống các siêu thị được đầu tư hoàn chỉnh, đáp ứng nhu cầu không chỉ cho thành phố Cần Thơ mà cả vùng ĐBSCL như: Metro Cash&Carry, Co.opmart, Vinatex, Maximark, Big C, Nguyễn Kim. Bộ mặt đô thị thành phố từng bước được cải tạo, nâng cấp.

Hệ thống các trường đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp trên địa bàn thành phố ngày càng nâng cấp, mở rộng, đáp ứng nhu cầu đào tạo cho cả vùng ĐBSCL, đưa Cần Thơ trở thành trung tâm giáo dục - đào tạo của vùng. Trong 10 năm thành lập mới 4 trường đại học (Đại học Tây Đô, Đại học Nam Cần Thơ, Đại học Kỹ thuật - Công nghệ Cần Thơ, Đại học Y Dược) và nhiều phân hiệu, cơ sở của các trường đại học trong cả nước mở tại thành phố, nhiều trường trung cấp chuyên nghiệp được nâng lên thành trường cao đẳng như: Trung cấp Y tế thành Cao đẳng Y tế; Trung cấp Kinh tế - kỹ thuật thành Cao đẳng Kinh tế - kỹ thuật; Trường Công nhân kỹ thuật thành Cao đẳng Nghề... tổng số sinh viên trên 185 ngàn sinh viên.

Nhiều công trình y tế quan trọng của nhà nước và tư nhân có khả năng phục vụ cho cả vùng được đầu tư và đưa vào hoạt động như: Bệnh viện Đa khoa Trung ương, Bệnh viện Truyền máu - Huyết học, Trung tâm Y tế dự phòng, Trung tâm Phòng chống HIV/AIDS, Bệnh viện Đa khoa Hoàn Mỹ Cửu Long, Bệnh viện Đa khoa Thanh Quang, Bệnh viện phụ sản Quốc tế Phương Châu... góp phần đưa thành phố Cần Thơ trở thành trung tâm y tế của vùng ĐBSCL. Mạng lưới y tế cơ sở được củng cố và tăng cường: 100% số xã có trạm y tế; tỷ lệ giường bệnh/vạn dân tăng khá từ 16,6 giường bệnh năm 2004 lên 29,64 giường bệnh năm 2013; số bác sĩ/vạn dân tăng từ 5,46 bác sĩ năm 2004 lên 10,55 bác sĩ năm 2013. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng năm 2004 là 24,1, giảm còn 12,7% năm 2013⁷.

Hạ tầng mạng lưới viễn thông, internet tiếp tục được đầu tư phát triển mạnh. Đến cuối năm 2013, tỷ lệ thuê bao điện thoại/100 dân đạt 177,8 thuê bao (với năm 2004 là 139,3 thuê bao)⁸. Hoạt động khoa học và công nghệ đi vào chiều sâu, cơ sở vật chất kỹ thuật được quan tâm đầu tư, trong đó có một số trung tâm mang tính chất vùng.

Đến nay, đã công nhận 47/85 xã, phường, thị trấn văn hóa, so với năm 2004 là 17 xã, phường. Tỷ lệ hộ nghèo thành phố giảm nhanh, năm 2013 giảm còn 3,95%. Trong 10 năm qua, đã

⁶ Sở KH&ĐT TP. Cần Thơ

⁷ Sở Y tế TP. Cần Thơ

⁸ Cục Thống kê TP. Cần Thơ

giải quyết việc làm cho hơn 433.000 lao động, số lao động được giải quyết việc làm năm 2013 cao gấp 2 lần so với năm 2004. Tỷ lệ lao động qua đào tạo từng bước được nâng lên, từ 20,5% năm 2004 lên 48,89%⁹ năm 2013. Trong 10 năm đã xây dựng trên 20.000 căn nhà tình nghĩa, nhà đại đoàn kết cho các đối tượng chính sách và hộ nghèo, giải quyết cơ bản nhà ở cho các đối tượng có khó khăn về nhà ở.

Với mục tiêu phấn đấu xây dựng Cần Thơ thành trung tâm kinh tế, văn hóa, chính trị xã hội, ngày càng xứng đáng với vai trò là thành phố trung tâm động lực của vùng ĐBSCL. Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố đang tích cực chỉ đạo thực hiện công cuộc cải cách hành chính, cải thiện môi trường kinh doanh, tạo môi trường vi mô, vĩ mô thuận lợi, xây dựng hình ảnh, thương hiệu để tạo lợi thế cạnh tranh cho địa phương nhằm thu hút khách hàng mục tiêu, thu hút đầu tư cho quá trình phát triển kinh tế - xã hội của thành phố.

Hiện nay, để xây dựng hạ tầng cơ sở và phát triển lực lượng sản xuất, thành phố đang xúc tiến kêu gọi đầu tư vào một số các dự án trọng điểm sau đây:

Lĩnh vực du lịch:

1. Dự án xây dựng khu du lịch Cù Lao Tân Lộc

Xây dựng khu du lịch sinh thái và các loại hình dịch vụ kèm theo nhằm phục vụ cho khách trong và ngoài nước; 50 triệu USD, tương đương 950 tỷ VNĐ (bao gồm bồi hoàn các loại và giải phóng mặt bằng). Tổng diện tích đất phục vụ dự án 2.100ha; tập trung giai đoạn I là 300ha, sẽ xây dựng các khu chức năng dựa theo hiện trạng: khu làng nghề truyền thống 50ha, khu vườn cây ăn trái 50ha, khu dịch vụ sinh thái vườn 100ha và công trình phụ, đường nội bộ 100ha.

2. Dự án xây dựng khu du lịch Cồn Sơn

Phát triển tiềm năng của Cồn Sơn để khai thác thành khu vui chơi giải trí cao cấp kết hợp du lịch sinh thái và nghỉ dưỡng đặc thù sông nước, có tầm cỡ của khu vực đồng bằng sông Cửu Long, phục vụ nhu cầu du lịch vui chơi giải trí cho du khách trong và ngoài nước. Tổng diện tích đất phục vụ dự án 74,4ha. Tổng vốn đầu tư là 50 triệu USD. Chia làm các khu chức năng: Khu du lịch sinh thái văn hóa, khu du lịch sinh thái vườn, khu tái định cư, khu nghỉ dưỡng và khu nhà ở, khu vui chơi giải trí cao cấp và các khu chức năng khác...

3. Dự án xây dựng Khách sạn hội nghị Cần Thơ 5 sao

Khách sạn có quy mô dự kiến 264 phòng, phục vụ từ 500 - 600 khách, tổ chức Hội nghị quy mô 800 khách. Diện tích đất xây dựng 24.025 m² trong khu du lịch Cồn Cái Khế. Tổng vốn đầu tư dự kiến: 45,5 triệu USD. Bao gồm khối khách sạn nghỉ dưỡng 264 phòng, có diện tích sàn 17.500m². Khối dịch vụ: Dự kiến diện tích sàn 18.500m² gồm: Khu nhà hàng, khu hội nghị, khu bar giải trí, khu thể dục thể thao, khu thể dục thẩm mỹ, câu lạc bộ sức khỏe, khu thương mại, shop, khu lưu niệm, khu mua sắm, khu hồ bơi, Spa ngoài trời, terrace hồ bơi, sân tennis. Khối cảnh quan, sân vườn, cây cảnh, giao thông nội bộ, sân bãi. Bến bãi du thuyền, các dịch vụ trên sông nước.

Lĩnh vực cơ sở hạ tầng công nghiệp, nông nghiệp, công nghệ cao, công nghệ thông tin:

1. Xây dựng cơ sở hạ tầng khu công nghiệp Thốt Nốt giai đoạn II

Quận Thốt Nốt, TP. Cần Thơ tiếp giáp với Quốc lộ 91 đi An Giang và Campuchia; Quốc lộ 80 đi Kiên Giang, cạnh Khu công nghiệp Thốt Nốt. Diện tích đất: 400ha. Tổng vốn đầu tư dự kiến: 164 triệu USD. Thời hạn dự án: 50 năm. Nhằm kêu gọi các nhà đầu tư trong và ngoài nước đầu tư vào Khu công nghiệp, giải quyết công ăn việc làm cho người lao động, nộp ngân sách Nhà nước và xử lý môi trường tập trung.

2. Xây dựng hạ tầng khu công nghiệp Ô Môn

Thành lập Khu công nghiệp tập trung tại P. Phước Thới, Q. Ô Môn, TP. Cần Thơ. Tổng diện tích đất 317ha. Tổng vốn đầu tư dự kiến 130 triệu USD. Lợi thế của Khu công nghiệp này là

⁹ Cục Thống kê TP. Cần Thơ

có nguồn nguyên liệu về nông, thủy hải sản, nguồn lao động rẻ và dồi dào đã được quy hoạch trên nền tảng nổi liền Khu công nghiệp Trà Nóc 1,2 đã được lấp đầy.

3. Xây dựng hạ tầng khu công nghiệp Bắc Ô Môn

Địa điểm tại phường Thới An và Thới Long, quận Ô Môn, TP. Cần Thơ. Tổng vốn đầu tư dự kiến: 164 triệu USD. Khu công nghiệp này có vị trí gần bờ sông Hậu, thuận tiện cho việc lưu thông hàng hóa bằng đường thủy và đường bộ, nằm cạnh Quốc lộ 91A đi An Giang và Campuchia, cách sân bay Cần Thơ khoảng 15km, cách cảng Cần Thơ khoảng 16km. Hạ tầng tại địa điểm.

4. Dự án khu nông nghiệp công nghệ cao 1

Tọa lạc tại xã Thới Thạnh, huyện Thới Lai, dự kiến diện tích 45ha, trong đó quy hoạch mới 20ha. Nghiên cứu ứng dụng công nghệ mới trong sản xuất, nhân giống cây trồng và vật nuôi; xây dựng khu thực nghiệm và trình diễn (trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản) bao gồm: Hệ thống nhà kính, nhà lưới với màng lọc quang phổ cản tia nhiệt chống nóng, ... vừa phục vụ ươm cây giống, cấy mô "invitro". Xây dựng phòng thí nghiệm: nuôi cấy mô, kiểm định chất lượng sản phẩm, ...; ứng dụng công nghệ sinh học trong cải tạo và nhân giống cây con. Tổ chức đào tạo và huấn luyện kỹ thuật mới; chuyển giao công nghệ; trình diễn công nghệ; chịu trách nhiệm tiêu chuẩn hóa, làm công tác thông tin, quảng bá và thương mại hóa các sản phẩm của mạng lưới.

5. Dự án khu nông nghiệp công nghệ cao 2

Xây dựng mới kết hợp cải tạo đầu tư khoảng 200 - 500ha. Nông trường sông Hậu, xã Thới Hưng, huyện Cờ Đỏ, TP. Cần Thơ. Tổng vốn đầu tư dự kiến 26.000.000 USD. Nhằm thương mại hóa và chuyển giao công nghệ ra sản xuất đại trà các sản phẩm - dịch vụ; tổ hợp khu - trạm NNCNC TP. Cần Thơ hướng đến hình thành các khu vực sản xuất nông - thủy sản quy mô lớn có chất lượng đạt tiêu chuẩn quốc tế. Kết hợp với ngành du lịch của thành phố với các tỉnh ĐBSCL, xây dựng hệ thống các điểm và tour tham quan sinh vật cảnh, nghỉ dưỡng kết hợp du lịch sinh thái và trình bày giới thiệu các mặt hàng nông - thủy sản chất lượng cao của khu NNCNC.

6. Dự án khu nông nghiệp công nghệ cao 3

Tọa lạc tại xã Thạnh Phú, huyện Vĩnh Thạnh, TP. Cần Thơ. Xây dựng mới kết hợp cải tạo đầu tư khoảng 70 - 100ha. Tổng vốn đầu tư dự kiến 10.200.000USD. Xây dựng cơ sở hạ tầng ứng dụng công nghệ cao cho hệ thống nhân và sản xuất giống lúa nguyên chủng và giống xác nhận (lúa thơm đặc sản, lúa chất lượng cao) để cung cấp cho sản xuất đại trà phục vụ tiêu dùng nội địa và xuất khẩu. Đồng thời, sản xuất và cung cấp lượng giống thủy sản nước ngọt đạt tiêu chuẩn an toàn, sạch bệnh (cá da trơn, cá đen đặc sản, tôm càng xanh,...) cho địa bàn TP. Cần Thơ và vùng ĐBSCL. Hình thành khu tham quan, học tập của mạng lưới du lịch sinh thái ở vành đai tuyến lộ Bốn Tổng - Một Ngàn, bao gồm trình diễn mô hình ứng dụng công nghệ cao trong các hệ thống canh tác dựa trên cây lúa.

7. Dự án ứng dụng công nghệ sinh học trong nhân giống và sản xuất các loại rau an toàn

Dự án được triển khai ở các địa điểm thuộc quận, huyện nội, ngoại thành như: Vĩnh Thạnh, Thốt Nốt, Cờ Đỏ, Phong Điền, Ô Môn, Bình Thủy, Cái Răng nhằm ứng dụng những tiến bộ kỹ thuật để nhân giống rau và xây dựng vùng rau chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu về rau an toàn và giảm thiểu tối đa việc sử dụng thuốc hóa học, phục vụ cho tiêu dùng trong và ngoài thành phố, hướng đến tham gia xuất khẩu.

8. Dự án ứng dụng công nghệ sinh học trong nhân giống

Dự án được triển khai tại các Trung tâm quận, huyện, vùng ven đô ở TP. Cần Thơ. Diện tích đất sử dụng 300ha Tổng vốn đầu tư dự kiến: 3 triệu USD. Ứng dụng công nghệ sinh học để phục hồi và nhân giống các loại sinh vật cảnh quý, có giá trị kinh tế (như hoa, kiểng, bonsai, xương rồng, thú kiểng, chim và cá cảnh). Mở rộng sản xuất đại trà các loại sinh vật cảnh tiêu biểu vùng ĐBSCL, hướng đến thành lập làng nghề để hình thành ngành sản xuất mới đặc trưng cho nông nghiệp đô thị, từng bước tiếp cận được thị trường trong nước và hướng đến xuất khẩu.

9. Dự án xây dựng khu công nghiệp công nghệ cao về nông nghiệp

Nông trường Sông Hậu, xã Thới Hưng, huyện Cờ Đỏ, TP. Cần Thơ. Diện tích đất sử dụng 200ha. Định hướng phát triển Khu công nghiệp công nghệ cao về nông nghiệp trên các nhóm ngành công nghiệp phục vụ nông nghiệp công nghệ cao TP. Cần Thơ và vùng ĐBSCL.



Ảnh minh họa

10. XD cơ sở hạ tầng khu công nghệ thông tin tập trung

Dự kiến là một vị trí ở bên phải hoặc bên trái của tuyến đường Mậu Thân - sân bay Trà Nóc Tổng diện tích đất: 100 ha. Tổng vốn đầu tư dự kiến 42 triệu USD. Xây dựng và phát triển cơ sở hạ tầng về công nghệ - công nghiệp công nghệ thông tin - viễn thông đáp ứng mọi nhu cầu hoạt động sản xuất, kinh doanh của các nhà đầu tư, doanh nghiệp Công nghệ thông tin (CNTT) trong và ngoài nước.

11. Dự án xây dựng Khu Tiểu thủ công nghiệp tập trung quận Bình Thủy

Địa điểm tại phường Thới An Đông, quận Bình Thủy. Tổng diện tích đất khoảng 62ha. Tổng vốn đầu tư dự kiến 188,187 tỷ đồng, nhằm đáp ứng nhu cầu xây dựng khu Tiểu thủ công nghiệp tập trung và đồng bộ, giảm thiểu được những ảnh hưởng môi trường của khu Tiểu thủ công nghiệp trong đô thị.

9. Dự án xây dựng Khu Tiểu thủ công nghiệp phường Ba Láng quận Cái Răng

Tọa lạc tại khu vực 5, phường Ba Láng, quận Cái Răng. Diện tích đất sử dụng là 40 ha. Tổng vốn đầu tư dự kiến 258 tỷ VNĐ. Từng bước chuyển dịch cơ cấu kinh tế của quận Cái Răng theo hướng tăng tỷ trọng khu vực II và III, về lâu dài tập trung các cơ sở, nhà máy sản xuất, chế biến, gia công hiện đang hoạt động sản xuất kinh doanh trên địa bàn phường Lê Bình (trung tâm quận) và một số phường khác về Cụm công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp quận.

Lĩnh vực thương mại - công nghiệp:

1. Dự án xây dựng khu Trung tâm tư vấn bán hàng và dịch vụ ô tô hãng Honda.

Địa điểm xây dựng dự án tại đường Lê Lợi, Q. Ninh Kiều, TP Cần Thơ. Tổng vốn đầu tư dự kiến: 10.409.610 USD. Công trình có kết cấu một trệt, một lầu để trưng bày, giới thiệu tư vấn bán hàng và dịch vụ các dòng xe và các phụ kiện cho xe ô tô của hãng Honda.

2. Dự án xây dựng Khu trung tâm hội nghị triển lãm thương mại - cao ốc văn phòng

Địa điểm xây dựng dự án tại Trung tâm Hội chợ triển lãm quốc tế Cần Thơ với tổng vốn đầu tư dự kiến: 49.789.825 USD. Nhằm mở rộng giao lưu thương mại, xúc tiến thương mại, tìm hiểu thị trường, đầu tư khai thác tiềm năng của TP. Cần Thơ và khu vực ĐBSCL trong thời kỳ hội nhập kinh tế thế giới. Phục vụ nhu cầu tổ chức các chương trình xúc tiến thương mại, hội nghị, hội thảo, tọa đàm đạt tiêu chuẩn cao.

3. Nhà máy sản xuất động cơ nổ và lắp ráp máy nông nghiệp

Địa điểm xây dựng dự án: Khu công nghiệp Ô Môn, TP. Cần Thơ. Tổng vốn đầu tư dự kiến: 30 triệu USD. Sản xuất động cơ nổ và các máy móc, thiết bị phục vụ nông nghiệp nông thôn trên địa bàn thành TP. Cần Thơ, vùng ĐBSCL và tiến tới xuất khẩu. Sản phẩm bao gồm: động cơ

nổ từ 5HP đến 30HP và các máy nông nghiệp như: máy cày, máy sới, máy gặt rải hàng, máy suốt lúa, máy gặt đập liên hợp, máy sấy, máy bơm nước.

4. Nhà máy sản xuất thiết bị điện và dây cáp điện

Tọa lạc tại Khu công nghiệp Hưng Phú, TP. Cần Thơ. Tổng vốn đầu tư dự kiến 10 triệu USD. Sản xuất các thiết bị điện và dây cáp điện đáp ứng đủ nhu cầu phát triển lưới điện hạ thế cho công thương nghiệp, dịch vụ và gia dụng như khí cụ điện dân dụng và công nghiệp các loại; các loại dụng cụ điện và thiết bị điện gia dụng, các loại dây và dây cáp điện, v.v.

5. Xây dựng nhà máy đóng gói và chế biến cây ăn trái xuất khẩu khu vực ĐBSCL

Địa điểm xây dựng dự án: Khu công nghiệp Thốt Nốt, diện tích đất khoảng 10 - 15ha với tổng vốn đầu tư dự kiến 15 triệu USD. Đầu tư thiết bị và công nghệ tiên tiến đóng gói và chế biến cây ăn trái chất lượng đạt tiêu chuẩn xuất khẩu và tiêu thụ nội địa, khu vực ĐBSCL.

Lĩnh vực hạ tầng giao thông

1. Đường nối quốc lộ 91 - đường Nam sông Cần Thơ

Nhằm cải thiện chất lượng giao thông nội thị TP. Cần Thơ, kết nối hệ thống giao thông nội thị với các trục Quốc lộ quan trọng trong vùng như Quốc lộ 91, đường Nam sông Hậu, Quốc lộ 91B, Quốc lộ 1A góp phần hoàn chỉnh mạng lưới giao thông ở khu vực trung tâm ĐBSCL.

Tổng chiều dài toàn tuyến ước tính khoảng 30,12km. Quy mô mặt cắt ngang đường đầu tư hoàn chỉnh gồm 08 làn xe (06 làn xe cơ giới và làn xe hỗn hợp), chiều rộng nền đường 8m + 15,5m + 33m + 15,5m + 8m = 80m (bề rộng mặt). Tổng vốn đầu tư là 9.937,47 tỷ VNĐ tương đương 537,8 triệu USD.

2. Đường và cầu qua cù lao Tân Lộc 1

Tổng chiều dài tuyến 4,04km, cấp quản lý đường cấp III đồng bằng (cấp kỹ thuật 80). Phục vụ cho việc xây dựng, phát triển khu vực Cù lao Tân Lộc, quận Thốt Nốt, TP. Cần Thơ trong hiện tại và trong tương lai. Hạng mục đường được xây dựng mới với quy mô đường cấp III đồng bằng: chiều rộng nền đường 12m, kết cấu áo đường bằng bê tông nhựa (loại cấp cao A1), tải trọng thiết kế tiêu chuẩn là xe có tải trọng trục 10T. Hạng mục cầu: gồm 1 cầu chính có tải trọng thiết kế HL93, tải trọng người đi bộ 0,3 x 10-3 MPa. Tổng chiều dài là 1.077m (cầu và đường dẫn vào cầu), chiều rộng mặt cắt ngang cầu $B=2x3,5+2x2,0+2x0,5m = 12,0m$, nhịp chính gồm nhịp giản đơn bằng vòm thép nhồi bê tông mỗi nhịp dài 120m, 4 nhịp dẫn mỗi bên sử dụng dầm super T bê tông cốt thép dự ứng lực, mố, trụ bằng bê tông cốt thép đặt trên nền móng cọc khoan.

Lĩnh vực đô thị và dân cư:

1. Khu nhà ở, văn phòng, thương mại dịch vụ

Thuộc khu dân cư Hưng Phú 1 và khu tái định cư Phú An. Nhằm xây dựng Khu nhà ở, văn phòng, thương mại dịch vụ cao từ 10 tầng đến 30 tầng. Tổng vốn đầu tư dự kiến, gồm 7 Block Khu dân cư Hưng Phú 1: 297.448.300 USD và 5 Block Khu tái định cư Phú An: 196.290.637USD. Dự án nhằm góp phần quan trọng trong việc mở rộng giao lưu thương mại, tạo tiền đề cho các doanh nghiệp trong và ngoài nước xúc tiến thương mại, tìm hiểu thị trường, đầu tư khai thác tiềm năng của TP. Cần Thơ và khu vực ĐBSCL trong thời kỳ hội nhập kinh tế thế giới.

2. Khu tái định cư các công trình phúc lợi công cộng

Tọa lạc tại Khu vực 4, P. Ba Láng Q. Cái Răng, TP Cần Thơ với tổng diện tích đất 50ha. Tổng vốn đầu tư dự án 271 tỷ đồng Việt Nam. Từng bước thực hiện chuyển dịch cơ cấu kinh tế - xã hội của quận Cái Răng theo hướng tăng tỷ trọng khu vực II, III trên địa bàn, tạo công ăn, việc làm, tạo điều kiện chỗ ở tốt hơn, các điều kiện sinh hoạt khác như: điện, nước sạch, môi trường, giao thông đi lại tốt hơn khi thành phố, quận tiến hành thực hiện các dự án đầu tư xây dựng.

3. Khu tái định cư phường Tân Hưng

Địa điểm xây dựng dự án tại P. Tân Hưng, Q. Thốt, TP Cần Thơ. Tổng diện tích đất 30,5 ha. Tổng vốn đầu tư dự kiến 141 tỷ đồng Việt Nam, tương đương 7,63 triệu USD. Thành lập khu

đô thị và tái định cư cho các hộ dân bị ảnh hưởng xây dựng trên địa bàn quận.

Lĩnh vực môi trường:

1. Nhà máy xử lý nước thải 1B cái Sâu (khu đô thị Nam Cần Thơ)

Địa điểm tại P. Tân Phú, Q. Cái Răng, TP Cần Thơ với tổng vốn đầu tư dự kiến: 305 tỷ đồng Việt Nam, tương đương 17,13 triệu USD. Thu gom và xử lý nước thải sinh hoạt của khu vực dân cư Khu đô thị Nam sông Cần Thơ, quận Cái Răng, TP. Cần Thơ. Nước thải sinh hoạt sau xử lý phải đạt tiêu chuẩn loại A theo tiêu chuẩn môi trường Việt Nam, tiêu chuẩn xây dựng Việt Nam 188:1996 - Nước thải đô thị tiêu chuẩn thải.

2. Nhà máy xử lý nước thải Bình Thủy

Địa điểm tại P. Long Xuyên, Quận Bình Thủy, TP Cần Thơ, 305 tỷ đồng Việt Nam tương đương 17,13 triệu USD. Thu gom và xử lý nước thải sinh hoạt của khu vực dân cư quận Bình Thủy (phần phía Nam rạch Trà Nóc), thành phố Cần Thơ, theo tiêu chuẩn môi trường Việt Nam, tiêu chuẩn xây dựng Việt Nam 188:1996 - Nước thải đô thị tiêu chuẩn thải. Nước thải sinh hoạt sau xử lý phải đạt tiêu chuẩn loại A theo tiêu chuẩn.

Tóm lại, Đảng bộ và nhân dân thành phố tiếp tục quán triệt và vận dụng tốt Nghị quyết Đại hội X của Đảng, Nghị quyết 21-NQ/TW, ngày 20-01-2003 của Bộ Chính trị về phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng ĐBSCL thời kỳ 2001 - 2010 và tầm nhìn đến năm 2020 và đặc biệt là Nghị quyết số 45-NQ/TW ngày 17 tháng 02 năm 2005 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển TP. Cần Thơ trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước vào điều kiện cụ thể của mình. Trên cơ sở đó, phấn đấu xây dựng và phát triển TP. Cần Thơ trở thành thành phố đồng bằng cấp quốc gia văn minh, hiện đại, xanh, sạch, đẹp, xứng đáng là thành phố cửa ngõ của cả vùng hạ lưu sông Mê Kông; là trung tâm công nghiệp, trung tâm thương mại - dịch vụ, du lịch, trung tâm giáo dục - đào tạo và khoa học - công nghệ, trung tâm y tế và văn hóa, là đầu mối quan trọng về giao thông vận tải nội vùng và liên vận quốc tế; là địa bàn trọng điểm giữ vị trí chiến lược về quốc phòng, an ninh của vùng ĐBSCL và của cả nước, là một trong những địa phương đi đầu trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa để trở thành thành phố công nghiệp trước năm 2020, là một cực phát triển, đóng vai trò động lực thúc đẩy mạnh mẽ sự phát triển của toàn vùng.

Cần Thơ, tháng 12/2013
